



TP. Hồ Chí Minh, ngày [] tháng 01 năm 2018

Số: 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN
(Dự thảo Nghị quyết được lập trên cơ sở nội dung lấy ý kiến ĐHĐCĐ đã được công bố,
Nội dung Nghị quyết chính thức sẽ phụ thuộc vào kết quả biểu quyết)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày [] tháng 01 năm 2018;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các vấn đề liên quan đến phát hành chứng quyền có bảo đảm

- 1.1. Bổ sung Điều 16A sau Điều 16 trong Mục I Chương II của Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn như sau:

“Điều 16A. Phát hành chứng quyền có bảo đảm

1. Căn cứ quy định của pháp luật và chấp thuận của UBCKNN, Công ty sẽ phát hành chứng quyền có bảo đảm và thực hiện tất cả các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.
 2. Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản đảm bảo do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện.
 3. Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty (không bao gồm lượng chứng quyền chưa lưu hành). Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền, bao gồm nhưng không giới hạn trong các quyền nhận thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở, chuyển nhượng, tặng cho, để lại thừa kế, cầm cố, thế chấp,…”
- 1.2. Tổng giá trị chứng quyền được phép chào bán là tối đa theo hạn mức do quy chế của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quy định.

1.3. Phương án bảo đảm thanh toán các chứng quyền đã phát hành: Căn cứ quy định của pháp luật và bản cáo bạch chào bán chứng quyền, khi nhà đầu tư đặt lệnh thực hiện chứng quyền hoặc tại ngày đáo hạn, nhà đầu tư sở hữu chứng quyền có lãi được thanh toán bằng các nguồn sau:

- Nguồn vốn lưu động bố trí cho việc thanh toán chứng quyền;
- Tài sản phòng ngừa rủi ro và các tài sản khác có trên tài khoản tự doanh;
- Tài sản có trên tài khoản ký quỹ tại ngân hàng lưu ký;
- Ngân hàng lưu ký thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh (nếu có);
- Các tài sản hợp pháp khác mà Công ty được phép dùng để thanh toán.

Trường hợp không đủ tài sản để thanh toán thực hiện chứng quyền, việc giải quyết quyền lợi của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định pháp luật liên quan áp dụng đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.

1.4. Nghĩa vụ của Công ty trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản:

Khi Công ty bị mất khả năng thanh toán, hoặc thực hiện chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản thì việc bảo đảm quyền lợi cho nhà đầu tư sở hữu chứng quyền được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan áp dụng đối với chủ nợ có bảo đảm một phần và phương án chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể hoặc phá sản và các quy định về xử lý trường hợp đặc biệt tại Điều 15 Thông tư số 107/2016/TT-BTC hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm và các quy định sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 2: Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi

- | | |
|--------------------------------------|---|
| 1. Loại trái phiếu chào bán: | Trái phiếu chuyển đổi |
| 2. Số lượng trái phiếu chào bán: | Tối đa 1.200.000 Trái phiếu |
| 3. Mệnh giá: | 1.000.000 đồng/Trái phiếu |
| 4. Giá phát hành: | 100% mệnh giá |
| 5. Kỳ hạn: | 3 năm kể từ ngày phát hành |
| 6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán: | 1.200.000.000.000 đồng |
| 7. Loại tiền tệ phát hành: | Đồng Việt Nam |
| 8. Hình thức trái phiếu: | Ghi sổ |
| 9. Phương thức chào bán: | Chào bán riêng lẻ thông qua đại lý phát hành |
| 10. Giá chuyển đổi: | Dự kiến 31.000 đồng (<i>ba mươi một nghìn đồng</i>)/cổ phần
Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh khi xảy ra các sự kiện điều chỉnh tại mục 15 dưới đây. |
| 11. Đối tượng chào bán: | - Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp.
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được chào bán trái |

phiếu:

- Là tổ chức nước ngoài có tiềm năng về tài chính, ưu tiên cho các nhà đầu tư hoạt động trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán.

12. Lãi trái phiếu: Dự kiến 4% một năm.
13. Thời điểm chào bán dự kiến: Trong năm 2018, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận
14. Quyền chuyển đổi, Thời điểm chuyển đổi và số lượng Trái phiếu được chuyển đổi
 - Việc thực hiện quyền chuyển đổi sẽ thuộc về trái chủ.
 - Trái phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Công ty sau mỗi 03 tháng, với điều kiện là số lượng Trái phiếu được chuyển đổi mỗi lần không ít hơn 30% Tổng giá trị Trái phiếu chào bán, và số lần chuyển đổi không nhiều hơn 03 lần.
15. Điều chỉnh Giá chuyển đổi (Điều khoản chống pha loãng):
 - Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh xuống mức thấp hơn khi Công ty (i) phát hành thêm cổ phiếu, (ii) tách cổ phần, nhập cổ phần hoặc phân loại lại các cổ phần, và (iii) các sự kiện khác (nếu có) được nêu tại các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu, các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái phiếu.
 - Các sự kiện pha loãng nêu trên và các sự kiện khác (nếu có) mà có thể dẫn đến việc điều chỉnh giá chuyển đổi sẽ được quy định trong các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái phiếu.
16. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi: Khi tính số cổ phần mà người sở hữu Trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân.
17. Thực hiện tăng vốn phục vụ cho việc chuyển đổi (nếu có): Tại thời điểm chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành. Đồng thời Công ty cũng sẽ niêm yết bổ sung, đăng ký và lưu ký số cổ phần mới được phát hành tại HOSE và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD). Cổ đông hiện hữu của Công ty sẽ không mua cổ phần mới phát hành cho mục đích chuyển đổi Trái phiếu này.
18. Mục đích phát hành: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty
19. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi: Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.

20. Các điều kiện khác

Quy định cụ thể tại Phương án chào bán chi tiết

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- (i) Lập, phê duyệt phương án chào bán chi tiết: lựa chọn đối tượng chào bán cụ thể. Lập phương án xử lý Trái phiếu không chào bán hết (nếu có); Lập phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán; xây dựng phương án bồi thường thiệt hại cho chủ sở hữu trái phiếu trong trường hợp không thực hiện việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần tại thời điểm chuyển đổi, và các điều khoản chi tiết khác sao cho có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.
- (ii) Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện phương án chào bán khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- (iii) Quyết định và phê duyệt các điều khoản, điều kiện chi tiết của Trái phiếu, các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái phiếu. Quyết định Giá Chuyển Đổi Điều Chỉnh phù hợp với các điều khoản chống pha loãng trên cơ sở đàm phán, ký kết với (các) nhà đầu tư mua Trái phiếu tại các văn kiện giao dịch liên quan đến việc phát hành Trái phiếu;
- (iv) Thực hiện phương án phát hành đã được phê duyệt bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- (v) Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký kết, phê duyệt các tài liệu, hợp đồng, và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái phiếu để thực hiện việc phát hành Trái phiếu đúng quy định của pháp luật.

Điều 3: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Giao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc triển khai thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Duy Hưng